

Số: /BC-HĐND

Bắc Kạn, ngày tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị qua giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban, Tổ đại biểu HĐND tỉnh từ đầu nhiệm kỳ 2021 - 2026 đến hết năm 2022

Thực hiện khoản 1, Điều 26 Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 ngày 12/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh (Nghị quyết số 594); Thường trực HĐND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu HĐND từ đầu nhiệm kỳ 2021 - 2026 đến hết năm 2022, như sau:

I. VIỆC THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Thực hiện Nghị quyết số 594, Thường trực HĐND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo UBND tỉnh, các Ban, Tổ đại biểu HĐND tỉnh, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ báo cáo, thẩm tra, khảo sát, tổng hợp kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu HĐND từ đầu nhiệm kỳ 2021 - 2026 đến hết năm 2022¹.

Theo đó, UBND tỉnh đã có các Báo cáo số 124/BC-UBND ngày 28/02/2023, Báo cáo số 391/BC-UBND ngày 21/6/2023 về kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị giám sát.

Qua việc theo dõi thường xuyên, giám sát và thẩm tra các Báo cáo của UBND tỉnh, các Ban đã báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh theo lĩnh vực được phân công và tổng hợp, đánh giá việc thực hiện các kiến nghị giám sát của Ban; 8/8 Tổ đại biểu HĐND tỉnh đã báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh tại địa phương và tổng hợp, đánh giá việc thực hiện các kiến nghị giám sát của Tổ. Trên cơ sở đó, Thường trực HĐND tỉnh xem xét, báo cáo kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị giám sát theo quy định.

Là năm đầu tiên triển khai giám sát việc thực hiện kết luận, kiến nghị giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu HĐND với phạm vi báo cáo kết quả thực hiện rộng (bao gồm 33 cuộc giám sát, phiên giải

¹ Công văn số 09/HĐND-VP ngày 06/01/2023 về việc triển khai, thực hiện một số quy định theo Nghị quyết 594 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Công văn số 105/HĐND-VP ngày 01/6/2023 về việc tiếp tục thực hiện kết luận, kiến nghị giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu HĐND từ đầu nhiệm kỳ 2021 - 2026 đến hết năm 2022; Công văn số 119/HĐND-VP ngày 29/6/2023 về việc tiếp tục theo dõi, giám sát, thẩm tra kết quả thực hiện các kiến nghị.

trình, 404 kiến nghị được thực hiện từ đầu nhiệm kỳ 2021 - 2026 đến hết năm 2022), song cơ bản các đơn vị liên quan đã chủ động tổ chức thực hiện, báo cáo đúng thời gian quy định. Tuy nhiên, việc tổng hợp, đánh giá, theo dõi kết quả thực hiện của một số Tổ đại biểu còn chung chung, chưa làm rõ được tổng số kiến nghị, số kiến nghị được thực hiện, đang thực hiện, chưa thực hiện nên gây khó khăn trong công tác tổng hợp.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ GIÁM SÁT CỦA HĐND, THƯỜNG TRỰC, CÁC BAN, TỔ ĐẠI BIỂU HĐND TỪ ĐẦU NHIỆM KỲ 2021-2026 ĐẾN HẾT NĂM 2022

(Chi tiết tại Biểu số 1, Biểu số 2 gửi kèm)

1. Kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị giám sát của HĐND, Thường trực HĐND

Từ đầu nhiệm kỳ 2021 - 2026 đến hết năm 2022, HĐND đã tổ chức giám sát chuyên đề 02 cuộc; Thường trực HĐND tỉnh đã phối hợp giám sát chuyên đề 01 cuộc, tổ chức 02 phiên giải trình, giao các Ban HĐND tỉnh giám sát 05 cuộc, chuyển 148 kiến nghị đến UBND tỉnh và các sở ngành, địa phương xem xét, thực hiện.

Qua giám sát cho thấy, việc thực hiện các kiến nghị đã được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo. Sau khi báo cáo kết quả giám sát được ban hành, UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo, đôn đốc các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao có giải pháp khắc phục các hạn chế, thực hiện các nội dung kiến nghị của Đoàn giám sát. Đến nay, cơ bản các kiến nghị đã thực hiện xong, trong đó: Đã thực hiện: 140/148, đang thực hiện: 08/148, chưa thực hiện: 0 kiến nghị. Một số kiến nghị đang triển khai thực hiện, chưa được giải quyết dứt điểm gồm:

(1) Việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai huyện Bạch Thông và huyện Chợ Mới:

Thực hiện kiến nghị của Đoàn Giám sát, UBND tỉnh đã thực hiện các thủ tục liên quan như phê duyệt thiết kế kỹ thuật - dự toán, phân bổ và giao kinh phí, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện các gói thầu thuộc Thiết kế kỹ thuật - Dự toán xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Bạch Thông và Chợ Mới. Hiện nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đang tổ chức lựa chọn nhà thầu và thực hiện các bước tiếp theo.

(2) Việc giải quyết những vướng mắc trong quá trình thu hồi đất của Công ty Cổ phần Sông Đà Bắc Kạn trong thực hiện dự án thủy điện Thác Giềng 1 và Công ty Cổ phần thủy điện Sử Pán 1 trong thực hiện dự án thủy điện Pác Cáp:

Đối với vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng thủy điện Thác Giềng 2: Từ tháng 3/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản phúc đáp Công ty Cổ phần Sông Đà Bắc Kạn, trong đó có nội dung phương án bồi thường giải phóng mặt bằng đối với dự án Thủy điện Thác Giềng 1&2 không phụ thuộc vào Bảng giá đất định kỳ 05 năm do UBND tỉnh ban hành qua các giai đoạn, theo đó, đơn vị tiếp tục thực hiện theo Phương án bồi thường đã được cơ

quan nhà nước phê duyệt. Tuy nhiên, đến nay Công ty Cổ phần Sông Đà Bắc Kạn vẫn chưa thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng.

Đối với dự án thủy điện Pác Cáp: Sau khi có ý kiến phản ánh về việc thủy điện vận hành làm nước dâng gây thiệt hại cây cối, hoa màu và tài sản của người dân và ý kiến của tổ đại biểu HĐND huyện Na Rì, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức kiểm tra thực địa và có văn bản đề nghị Công ty khẩn trương bồi thường thiệt hại cho người dân và có phương án thực hiện các thủ tục về đất đai theo quy định đối với phần diện tích nằm trong chỉ giới GPMB và ngoài chỉ giới GPMB, báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường trước 20/3/2023. Tuy nhiên đến nay, Công phần thủy điện Sử Pán 1 vẫn chưa thực hiện.

(3) Việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện đo đạc, chỉnh lý biến động hồ sơ địa chính, chỉnh lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các hộ dân đã tặng, cho quyền sử dụng đất để thực hiện các công trình công cộng trên địa bàn tỉnh từ năm 2020 trở về trước theo Kế hoạch số 48/KH-STNMT ngày 05/4/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Năm 2022 đã thực hiện xong công tác đo đạc chỉnh lý, kết quả đo chỉnh lý được 2.690 thửa tại địa bàn 03 huyện: Bạch Thông, Chợ Đồn, Na Rì. Năm 2023 triển khai thực hiện tại các huyện: Ngân Sơn, Pác Nặm, Chợ Mới, Ba Bể, đến thời điểm báo cáo cơ bản đã đo đạc xong và đang thực hiện các bước tiếp theo.²

(4) Về việc điều chỉnh Quy hoạch 3 loại rừng phù hợp với nhu cầu sử dụng đất thực tế: Đến nay, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang thực hiện các bước để tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Bắc Kạn để có căn cứ triển khai các hoạt động quản lý, bảo vệ và phát triển rừng phù hợp quy định của pháp luật và điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh. Dự kiến trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2023.

(5) Việc chi trả kinh phí khoán khoán nuôi, bảo vệ rừng cho các hộ dân:

UBND tỉnh đang tiếp tục kiến nghị Cục Lâm nghiệp xem xét cấp kinh phí để chi trả kinh phí giao khoán bảo vệ rừng, hỗ trợ bảo vệ rừng đối với các xã Khu vực II, Khu vực III cho người dân, đồng thời hướng dẫn cho các địa phương về sử dụng kế thừa hồ sơ giao khoán bảo vệ rừng thuộc Chương trình mục tiêu Phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016- 2020 được chuyển sang thực hiện theo Tiểu Dự án 1, Dự án 3 để chi trả kinh phí cho năm 2021.

² Kết quả thực hiện đến thời điểm tháng 6/2023:

+ Huyện Ngân Sơn: Đo đạc xong 9/9 xã, thị trấn; đã hoàn thiện được bản đồ đạc chỉnh lý và thu giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để chỉnh lý được 4 xã, thị trấn (thị trấn Nà Phặc, thị trấn Vân Tùng, xã Thuần Mang, xã Hiệp Lực) các xã còn lại đang thực hiện.

+ Huyện Pác Nặm: Đo đạc xong 10/10 xã; đã hoàn thiện bản đồ đạc chỉnh lý và đang phối hợp với địa phương thu giấy chứng nhận để chỉnh lý.

+ Huyện Chợ Mới: Đo đạc xong 14/14 xã, thị trấn; đã hoàn thiện bản đồ đạc chỉnh lý và thu giấy được 07/14 xã, thị trấn (thị trấn Đồng Tâm, xã Thanh Thịnh, xã Nông Hạ, xã Cao Kỳ, xã Mai Lạp, xã Hòa Mục, xã Yên Hân), còn lại 07 xã đang tiếp tục thực hiện.

+ Huyện Ba Bể: Thực hiện đo đạc xong 03/5 xã, còn 02 xã chưa đo (xã Hà Hiệu, xã Phúc Lộc), kế hoạch đo đạc xong trong tháng 6/2023.

(6) Về công tác rà soát công trình thủy lợi chưa được phân cấp quản lý; đánh giá việc thực hiện Quyết định số 1043/QĐ-UBND ngày 21/6/2018 của UBND tỉnh và xem xét, điều chỉnh phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh:

UBND tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, đánh giá, điều chỉnh phân cấp quản lý công trình, theo đó số công trình thủy lợi chưa được phân cấp quản lý là 73 công trình. Đồng thời, giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của UBND về Quy định phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn thay thế Quyết định số 1043/QĐ-UBND về phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi, dự kiến ban hành vào Quý III năm 2023.

(7) Về xây dựng quy chế phối hợp giữa Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình thủy lợi Bắc Kạn và các tổ chức thủy lợi cơ sở trong công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi:

Hiện nay, Công ty NHHMTV Quản lý khai thác công trình thủy lợi Bắc Kạn đang xin ý kiến UBND các huyện, thành phố đối với dự thảo quy chế phối hợp.

(8) Rà soát, thống kê các trường hợp còn tồn đọng hoặc chưa thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để quản lý; kịp thời cập nhật biến động đất đai đảm bảo đồng bộ trong tổ chức thực hiện:

Sở Tài nguyên và Môi trường đã chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh hướng dẫn các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các huyện, thành phố chủ động phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, chính quyền địa phương tổng hợp nhu cầu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng Kế hoạch, dự toán kinh phí và chủ trì tổ chức thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật. UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thành phố thực hiện cập nhật, chỉnh lý đất đai theo quy định.

2. Kết quả thực hiện các kiến nghị giám sát của các Ban HĐND tỉnh:

Từ đầu nhiệm kỳ 2021 - 2026 đến hết năm 2022, các Ban HĐND tỉnh đã tổ chức giám sát chuyên đề 06 cuộc, chuyển 99 kiến nghị (*trong đó: Ban Văn hóa - Xã hội: 22 kiến nghị; Ban Pháp chế: 33 kiến nghị, Ban Kinh tế - Ngân sách: 44 kiến nghị*) đến UBND tỉnh và các sở ngành, địa phương xem xét, thực hiện. Qua thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh cho thấy, sau giám sát của Ban, UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện và các đối tượng giám sát đã tổ chức thực hiện các kiến nghị. Đến nay, đã thực hiện: 93/99 kiến nghị; đang thực hiện: 05/99 kiến nghị; chưa thực hiện: 01 kiến nghị (*các kiến nghị đang và chưa thực hiện đều thuộc lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách*).

a) Một số kiến nghị chưa được thực hiện dứt điểm và đang trong quá trình thực hiện, cụ thể như sau:

(1) Việc xem xét, điều chỉnh giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng đối với các chợ cho phù hợp với thực tiễn.

Sở Công Thương đã xây dựng xong dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 25/7/2017 của UBND tỉnh và sẽ tham mưu trình UBND tỉnh trong tháng 8/2023.

(2) Đơn đốc các tổ chức quản lý sử dụng đất chợ khẩn trương hoàn thiện hồ sơ đất đai trình tỉnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chợ đảm bảo đúng quy định.

Sở Tài nguyên và Môi trường đã đơn đốc các tổ chức quản lý, sử dụng đất chợ khẩn trương hoàn thiện hồ sơ đất đai trình tỉnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đến thời điểm báo cáo, đã cấp được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 47 chợ, còn 15 chợ chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do các Chủ sử dụng đất chưa lập hồ sơ cấp giấy, chưa thực hiện xong công tác bồi thường GPMB, còn vướng mắc về ranh giới sử dụng.

(3) Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đơn đốc tiến độ thực hiện các dự án, kịp thời tham mưu thu hồi dự án nếu vi phạm quy định về đầu tư, đảm bảo phát huy hiệu quả nguồn lực đất đai của tỉnh. Yêu cầu các doanh nghiệp thực hiện chế độ báo cáo định kỳ tiến độ thực hiện dự án, có biện pháp xử lý doanh nghiệp vi phạm chế độ báo cáo theo quy định của Luật Đầu tư.

Nội dung này Sở Kế hoạch và Đầu tư đang thực hiện và định kỳ hằng quý báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

(4) Kiến nghị có giải pháp xử lý đối với các dự án chăn nuôi lợn không đảm bảo đủ điều kiện chăn nuôi quy mô lớn theo quy định của Luật Chăn nuôi năm 2018 như đã nêu tại khoản 1 Mục II của Báo cáo kết quả giám sát (*Dự án trang trại lợn của Công ty TNHH Nam Huế tại thành phố Bắc Kạn; Dự án trang trại lợn thịt siêu nạc tại xã Mỹ Thanh, huyện Bạch Thông của Công ty Cổ phần sản xuất vật liệu xây dựng Bắc Kạn*).

Theo báo cáo của UBND tỉnh, việc xử lý giải quyết triệt để đối với các dự án chăn nuôi lợn chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi quy mô lớn theo quy định trong thời gian ngắn là rất khó, các dự án này mới đi vào hoạt động với tổng mức đầu tư lớn, chưa thu hồi được vốn. Bên cạnh đó, việc cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi là không thể thực hiện. Biện pháp duy nhất là thực hiện di dời và cần có thời gian, lộ trình cụ thể, xây dựng được chính sách hỗ trợ di dời; quy hoạch được vùng, cụm chăn nuôi tập trung,... Trước mắt giao ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục tuyên truyền, yêu cầu các trang trại của các dự án thực hiện triệt để các biện pháp như sau: Áp dụng các kỹ thuật mới trong xử lý chất thải trong chăn nuôi; giảm quy mô, số lượng vật nuôi để giảm thiểu ô nhiễm, ảnh hưởng tới môi trường xung quanh trang trại chăn nuôi. Xem xét có kế hoạch di chuyển các trang trại chăn nuôi sang các địa điểm khác đảm bảo đáp ứng các tiêu chí quy định của pháp luật về chăn nuôi và môi trường. Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y của các trang trại chăn nuôi; trên cơ sở quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, phối hợp với các

huyện, thành phố rà soát xác định chi tiết vùng chăn nuôi cụ thể, để tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư thực hiện các dự án chăn nuôi, đồng thời để có cơ sở cho việc tham mưu xây dựng Nghị quyết quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

(5) Kiến nghị kiểm tra, xem xét lại địa điểm xây dựng dự án, phương án bảo vệ môi trường đối với trang trại chăn nuôi lợn nái sinh sản công nghệ cao tại thôn Bản Đồn, xã Hòa Mục của Công ty cổ phần nông nghiệp công nghệ cao Đồng Tâm xanh (theo báo cáo của UBND xã Hòa Mục, cử tri trong thôn Bản Đồn không đồng ý đầu tư xây dựng dự án do đây là khu vực đầu nguồn nước phục vụ sinh hoạt của người dân trong thôn).

Theo báo cáo sở Tài Nguyên và Môi trường đang phối hợp với các đơn vị liên quan xem xét lại địa điểm xây dựng dự án.

b) Còn có kiến nghị chưa thể thực hiện được:

Đối với việc kiến nghị UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2232/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 về Phê duyệt “Đề án Chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn” và Quyết định số 15/2016/QĐ-UBND ngày 24/6/2016 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc Ban hành Quy chế chuyển đổi mô hình quản lý, khai thác và kinh doanh chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn cho phù hợp với các quy định của Chính phủ về quản lý và chuyển đổi mô hình quản lý chợ và Luật quản lý, sử dụng tài sản công; hướng dẫn các đơn vị, địa phương trong quản lý, khai thác và kinh doanh chợ theo quy định. Đến nay, chưa thực hiện được do chưa có quy định, hướng dẫn mới của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương làm cơ sở pháp lý cho tham mưu sửa đổi, bổ sung các Quyết định nói trên.

3. Kết quả thực hiện các kiến nghị giám sát của các Tổ đại biểu HĐND tỉnh

Từ đầu nhiệm kỳ 2021 - 2026 đến hết năm 2022, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh đã tổ chức giám sát chuyên đề 17 cuộc, chuyển 157 ý kiến, kiến nghị đến UBND tỉnh và các sở ngành, đơn vị địa phương xem xét, thực hiện. Đến nay, 156/157 kiến nghị của Tổ đã được các cơ quan đơn vị liên quan ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện, còn 01 kiến nghị đang trong quá trình xem xét giải quyết và chưa giải quyết dứt điểm như sau:

Kiến nghị của Tổ đại biểu HĐND tỉnh đơn vị huyện Na Rì: Chỉ đạo Trung tâm Quỹ đất - Sở Tài nguyên - Môi trường tỉnh Bắc Kạn kịp thời trả kết quả kiểm đếm, xác định mức độ thiệt hại của các hộ dân giai đoạn 2 để công ty Thủy điện Sử Pán 1 có phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng cho các hộ dân:

Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường tỉnh Bắc Kạn đã lập dự thảo phương án bồi thường giải phóng mặt bằng gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Na Rì, Công ty Cổ phần thủy điện Sử Pán 1, theo phương án có 46 hộ gia đình và tổ chức bị ảnh hưởng trong đó là 40 hộ có đất đai, cây cối, hoa màu, tài sản; 05 hộ bị ngập công ao ảnh hưởng đến việc tháo nước thu hoạch cá, có 01

trạm bơm tưới tiêu của Công ty Thủy nông do nước dâng không vận hành được. Giá trị bồi thường tạm tính là 1.975.000.000 đồng. Diện tích đất nằm ngoài chỉ giới thu hồi là 12.957,0m² trong đó đất trồng lúa là 5.970,0m². Tuy nhiên, phương án bồi thường giải phóng mặt bằng chưa đầy đủ cơ sở pháp lý để trình thẩm định và phê duyệt do còn một số vướng mắc³. Trung tâm đã có văn bản gửi Công ty Cổ phần thủy điện Sử Pán 1 và Chủ tịch Hội đồng bồi thường GPMB dự án Thủy điện Pác Cáp. Đến nay, Cổ phần thủy điện Sử Pán 1 chưa thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng cho các hộ dân.

4. Đánh giá chung

Việc thực hiện các kết luận, kiến nghị giám sát của HĐND, Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu HĐND tỉnh từ đầu nhiệm kỳ 2021 - 2026 đến hết năm 2022 cơ bản được UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương chịu sự giám sát tiếp thu, tổ chức thực hiện nghiêm túc.

Đến nay, có 389/404 (96,3%) kiến nghị đã thực hiện; còn 14/404 (3,5%) kiến nghị đang thực hiện; 01/404 (0,2%) kiến nghị chưa thực hiện; không có kiến nghị không thực hiện hoặc thực hiện không đúng yêu cầu đối với những vấn đề đã kết luận, kiến nghị.

Qua giám sát cho thấy, còn một số ít kiến nghị chưa được chỉ đạo, phân công, tổ chức thực hiện kịp thời; một số kiến nghị chưa thể thực hiện được ngay do cần có thời gian để giải quyết hoặc chờ hướng dẫn của trung ương; các Ban, Tổ đại biểu HĐND tỉnh chưa ấn định thời gian báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị nên nhiều đối tượng giám sát không gửi báo cáo, khó khăn trong theo dõi, tổng hợp.

III. KIẾN NGHỊ

1. Đối với UBND tỉnh:

- Tiếp tục rà soát, chỉ đạo giải quyết dứt điểm các nội dung kiến nghị nêu tại Biểu số 2; báo cáo kết quả thực hiện đến Thường trực HĐND, các Ban, Tổ đại biểu HĐND tỉnh **trước ngày 10/11/2023**.

³ Thứ nhất: Diện tích bị ảnh hưởng này nằm ngoài thiết kế của dự án đã được cơ quan chức năng thẩm định. Thứ hai: Theo Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai, tại Điều 2 Khoản 11, Điều 6 có ghi: “*Đối với diện tích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng đã có văn bản chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ hoặc Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua để sử dụng vào mục đích khác nhưng chưa có quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án thì được chuyển sang thực hiện trong các năm tiếp theo nhưng không được quá thời hạn 03 năm theo quy định tại khoản 3 Điều 49 của Luật đất đai và không phải làm lại thủ tục xin ý kiến chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ hoặc trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua theo quy định tại khoản 1 Điều 58 của Luật Đất đai nếu tiếp tục thực hiện dự án*”. Như vậy, phần đất lúa đã thu hồi của dự án trước đây (năm 2019) được ghi trong Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 19/4/2018 của HĐND tỉnh Bắc Kạn (danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất). Việc thu hồi đất lúa của diện tích ngập nước trên thực hiện vào năm 2022 thì áp dụng Nghị quyết số 06/NQ-HĐND sẽ không đảm bảo tính pháp lý vì Nghị quyết này đã ban hành được 4 năm, theo Nghị định 01/2017/NĐ-CP của Chính phủ thì việc thu hồi đất lúa thời hạn không quá 03 năm. Thứ ba: Công ty Cổ phần thủy điện Sử Pán 1 và Trung tâm chưa ký bổ sung hợp đồng thực hiện các công việc phát sinh trên. Thứ tư: Công ty Cổ phần thủy điện Sử Pán 1 chưa thanh toán chi phí về xác định giá cụ thể cho Sở Tài nguyên và Môi trường (số tiền là 199 triệu đồng), chi phí đo đạc và chi phí tổ chức thực hiện giải phóng mặt bằng cho Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường tỉnh Bắc Kạn (số tiền là 84 triệu đồng).

- Tiếp tục chỉ đạo đối với các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng chịu sự giám sát tiếp thu, thực hiện kịp thời các kiến nghị của HĐND, Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu HĐND tỉnh; báo cáo kết quả thực hiện gửi về UBND tỉnh tổng hợp; gửi HĐND, Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu HĐND tỉnh theo đúng thời hạn yêu cầu.

- Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát của HĐND, Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu HĐND tỉnh đảm bảo các thông tin: (1) Đánh giá việc thực hiện kiến nghị giám sát và trách nhiệm của đối tượng chịu sự giám sát; (2) Số cuộc, nội dung giám sát, trong đó làm rõ: Số kiến nghị đã thực hiện, đang thực hiện, chưa thực hiện, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng yêu cầu; lý do, nguyên nhân, khó khăn, vướng mắc, phương hướng, biện pháp giải quyết; (3) Những đề xuất, kiến nghị.

- Quan tâm chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau:

+ Khẩn trương giải quyết những vướng mắc xây dựng phương án bồi thường giải phóng mặt bằng trong thực hiện dự án thủy điện Pác Cáp; chỉ đạo Công ty Cổ phần Sông Đà Bắc Kạn, Công ty Cổ phần thủy điện Sử Pán 1 thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng cho các hộ dân.

+ Khẩn trương trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Bắc Kạn để có căn cứ triển khai các hoạt động quản lý, bảo vệ và phát triển rừng phù hợp quy định của pháp luật và điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh.

+ Bám sát văn bản đã kiến nghị Cục Lâm nghiệp liên quan đến kinh phí khoán khoán nuôi, bảo vệ rừng để triển khai kịp thời.

+ Tiếp tục rà soát, thống kê các trường hợp còn tồn đọng hoặc chưa thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để quản lý; kịp thời cập nhật biến động đất đai đảm bảo đồng bộ trong tổ chức thực hiện.

+ Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tiếp tục theo dõi khi có quy định, hướng dẫn mới của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương chủ động tham mưu sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2232/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 và Quyết định số 15/2016/QĐ-UBND ngày 24/6/2016 của UBND tỉnh về Quy chế chuyển đổi mô hình quản lý, khai thác và kinh doanh chợ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn cho phù hợp với thực tiễn.

2. Đối với các Ban, Tổ đại biểu HĐND tỉnh

- Tiếp tục theo dõi, giám sát, thẩm tra việc thực hiện các nội dung kiến nghị nêu tại Biểu số 2; báo cáo kết quả thực hiện đến Thường trực HĐND tỉnh **trước ngày 20/11/2023** để trình tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2023.

- Xem xét, lựa chọn các nội dung kiến nghị mà trong quá trình thực hiện còn nhiều khó khăn, vướng mắc hoặc chưa thực hiện được đề tái giám sát, đeo bám đến cùng các nội dung đã kiến nghị.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động giám sát, đánh giá vấn đề, lĩnh vực giám sát đảm bảo khách quan, đa chiều, từ đó nâng cao chất lượng các kiến nghị, đảm bảo rõ ràng, khách quan, không chung chung hoặc không thuộc chức năng, thẩm quyền giải quyết. Thường xuyên theo dõi việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND.

- Khi ban hành (hoặc tham mưu Thường trực HĐND tỉnh ban hành) các nghị quyết, kết luận, báo cáo kết quả giám sát cần ghi rõ thời hạn báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị cụ thể để thuận lợi trong việc theo dõi, tổng hợp, đôn đốc quá trình giải quyết.

- Đối với báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị giám sát của Ban/Tổ đại biểu HĐND tỉnh gửi về Thường trực HĐND tỉnh phải đảm bảo đủ các thông tin: (1) Đánh giá kết quả việc thực hiện kiến nghị giám sát và trách nhiệm của đối tượng chịu sự giám sát; (2) Số cuộc, nội dung giám sát được giao theo dõi; số cuộc giám sát của Ban/Tổ, trong đó làm rõ: Số kiến nghị đã thực hiện, đang thực hiện, chưa thực hiện, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng yêu cầu; Nội dung, đối tượng thực hiện kiến nghị đang thực hiện, chưa thực hiện, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng yêu cầu; (3) Những yêu cầu cụ thể đối với cơ quan chịu sự giám sát, trong đó nêu rõ nội dung, thời hạn thực hiện; biện pháp xử lý nếu tiếp tục không thực hiện hoặc thực hiện không đúng yêu cầu đối với những vấn đề đã kiến nghị.

Trên đây là Báo cáo kết quả giám sát về kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị giám sát của HĐND, Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu HĐND tỉnh từ đầu nhiệm kỳ 2021 - 2026 đến hết năm 2022 của Thường trực HĐND tỉnh; trình HĐND tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- Đại biểu dự kỳ họp;
- UBND tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu HĐND tỉnh;
- LĐVP;
- Phòng CT HĐND;
- Lưu VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đông Văn Lưu

